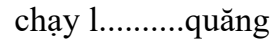
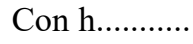


MÔN TIẾNG VIỆT - LỚP 1. Thời gian làm bài: 50 phút

Câu 1: (M1 – 0.5 điểm) Điền vào thích hợp vào chỗ trống.



ng....

sùng

Con h.....

chạy l.....quăng



Câu 3:(M3- 1 điểm)Quan sát tranh rồi viết 2 câu phù hợp với nội dung bức tranh.

A large rectangular area filled with a grid of small squares. Each square has a dotted border, and the entire grid is enclosed within a solid blue border. This is a standard format for graph paper used in mathematics or science classes.

MÔN TIẾNG VIỆT - LỚP 1. Thời gian làm bài: 50 phút

BÀI KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 NĂM HỌC: 2020 - 2021

Họ và tên:.....

LớpTrường Tiểu học

I. Kiểm tra đọc (10 điểm)

1. Kiểm tra đọc thành tiếng (7 điểm)

- GV làm 10 thăm, HS bốc thăm và đọc.

HS đọc một đoạn văn/ bài ngắn (có dung lượng theo quy định của chương trình Tiếng Việt

1) không có trong sách giáo khoa (do GV lựa chọn và chuẩn bị trước)

+ HS trả lời 1 câu hỏi về nội dung đoạn đọc do GV nêu ra.

2. Kiểm tra đọc hiểu(3 điểm).

Đọc thầm và trả lời câu hỏi

Công bằng

Hoa nói với bố mẹ:Con yêu bố mẹ bằng đường từ đất lên trời!

Bố cười: Còn bố yêu con bằng từ đất lên trời và bằng từ trời trở về đất. Hoa không chịu:

Con yêu bố mẹ nhiều hơn !

Mẹ lắc đầu:Chính mẹ mới là người yêu con và bố nhiều nhất!

Hoa rồi rít xua tay:Thế thì không công bằng!Vậy cả nhà mình ai cũng nhất bố mẹ nhé!

Khoanh tròn vào đáp án trả lời đúng

Câu 1:(0,5 điểm) Hoa nói với bố mẹ điều gì?

A.Hoa chỉ yêu mẹ

B.Hoa yêu bố mẹ bằng từ đất lên trời

C.Hoa yêu bố mẹ rất nhiều

D.Hoa chỉ yêu mẹ

Câu 2: (0,5 điểm) Bố nói gì với Hoa ?

A.Bố yêu Hoa rất nhiều

B.Bố yêu Hoa bằng từ đất lên trời

C.Bố yêu Hoa bằng từ đất lên trời và bằng từ trời trở về đất

D.Bố yêu con

B

Cải lược

tỏa nắng chói chang

Hoa đào

dùng để chải tóc

Chú ve

nở vào mùa xuân

Ông mặt trời

ca hát suốt mùa hè

Câu 4:(M3- 1 điểm) Quan sát tranh rồi viết 1 -2 câu phù hợp với nội dung bức tranh.

A large grid of 100 squares, each containing a smaller grid of 10x10 squares, forming a 10x10 grid of 1000 small squares.

BÀI KIỂM TRA . NĂM HỌC: 2020 - 2021

MÔN TIẾNG VIỆT - LỚP 1. Thời gian làm bài: 50 phút

I. Kiểm tra đọc (10 điểm)

1. Kiểm tra đọc thành tiếng (7 điểm)

- Gv làm 10 thăm, HS bốc thăm và đọc.

HS đọc một đoạn văn/ bài ngắn (có dung lượng theo quy định của chương trình Tiếng Việt 1) không có trong sách giáo khoa (do GV lựa chọn và chuẩn bị trước)

+ HS trả lời 1 câu hỏi về nội dung đoạn đọc do GV nêu ra.

2. Kiểm tra đọc hiểu(3 điểm).

Đọc thầm và trả lời câu hỏi

Chú ếch

Có chú ếch là chú ếch con

Hai mắt mở tròn nhảy nhót đi chơi

Gặp ai ếch cũng thế thôi

Hai cái mắt lồi cứ ngược trờ trờ

Em không như thế bao giờ

Vì em lễ phép biết thưa biết chào

Khoanh tròn vào đáp án đúng

Câu 1: (0,5 điểm) Bài thơ có tên gọi là gì

A.Ếch con

B.Chú Ếch

C.Con Ếch

Câu 2: (0,5 điểm) Chú Ếch con thích đi đâu?

A. đi học

B. đi lượn

C. đi chơi

Câu 3:(1 điểm)Em khách chú ếch con ở điều gì ?

A. Em thích đi chơi như ếch

B.Em biết chào hỏi mọi người

Câu 4: (1 điểm) Nói đúng

Chú Ếch

Lễ phép biết chào hỏi mọi người

Em

Nhảy nhót đi chơi, không chào hỏi mọi người.

II. Kiểm tra viết (10 điểm)

1.Chính tả: (7 điểm)

GV đọc bài sau cho HS chép (Thời gian viết đoạn văn khoảng 15 phút)

Ngay ở giữa sân trường, sừng sững một cây bàng. Mùa đông, cây vươn dài những cành khẳng khiu, trụi lá. Xuân sang, cành trên cành dưới chi chít những lộc non mơn mớn. Ôi! Mùa xuân thật đẹp biết bao.

A full page of blank graph paper. The grid consists of small squares formed by thin gray lines. There are no margins or other markings on the page.

2. Bài tập (3 điểm) : (từ 20 - 25 phút)

Câu 1: ($M1 - 0.5$ điểm)

-Tìm 2tiếng chứa vần **ong** :

-Tìm 2tiếng chứa vần **uyên**:.....

Câu 2: (M1- 0.5 điểm) Điền *xinh* hoặc *mới*, hoặc *thẳng*, hoặc *khỏe* vào chỗ trống

- a) Cô bé rất.....
b) Con voi rất.....
c) Quyền vớ còn.....
d) Cây caurất.....

Câu 3:(M2- 1điểm)Tìm và viết từ thích hợp vào chỗ chấm dưới mỗi tranh



.....



BÀI KIỂM TRA . NĂM HỌC: 2020 - 2021

MÔN TIẾNG VIỆT - LỚP 1. Thời gian làm bài: 50 phút

Họ và tên:.....

I. Kiểm tra đọc (10 điểm)

1. Kiểm tra đọc thành tiếng (7 điểm)

HS đọc một đoạn văn/ bài ngắn (có dung lượng theo quy định của chương trình Tiếng Việt 1) không có trong sách giáo khoa (do GV lựa chọn và chuẩn bị trước)

+ HS trả lời 1 câu hỏi về nội dung đoạn đọc do GV nêu ra.

2. Kiểm tra đọc hiểu(3 điểm).

Đọc thầm và trả lời câu hỏi

Chú gấu ngoan

Bác voi cho gấu anh một rổ lê. Gấu anh cảm ơn bác voi rồi đem lê về, chọn quả to nhất nhiều ông. Gấu ông rất vui, xoa đầu gấu anh và bảo:

-Cháu ngoan lắm ! Cảm ơn cháu yêu!

Gấu anh đưa quả lê to thứ hai tặng mẹ. Mẹ cũng rất vui, ôm hôn gấu anh.

-Con ngoan lắm! mẹ cảm ơn con!

Gấu anh đưa quả lê to thứ ba cho em. Gấu em thích quá, ôm quả lê, nói:

-Em cảm ơn anh!

-Gấu anh cầm quả lê còn lại, ăn một cách ngon lành. Hai anh em gấu vừa cười vừa lăn khắp nhà

Khoanh tròn vào đáp án trả lời đúng:

Câu 1:(0,5 điểm) Bác voi cho gấu anh quả gì?

A.Quả táo B.Quả dưa C.Quả lê D.Quả na

Câu 2: (0,5 điểm) Khi được nhận quà ông gấu đã nói gì với gấu anh?

A.Khen cháu rất ngoan

B.Cháu ngoan lắm.Ông cảm ơn cháu

C.Cháu rất giỏi

D.Cháu ngoan lắm! Cảm ơn cháu yêu!

Câu 3: (1 điểm) Gấu anh có gì ngoan?

A.Biết chia sẻ

B.Biết nói lời cảm ơn

C.Biết nhường nhịn và chọn quả lê to nhất để biếu ông

D.Cả 3 đáp án trên

Câu 4: (1 điểm) Qua câu chuyện trên,em học được điều gì?

.....

II. Kiểm tra viết (10 điểm)

1.Chính tả: (7 điểm)

GV đọc bài sau cho HS chép (Thời gian viết đoạn văn khoảng 15 phút)

Giúp bạn

Gà con đi học gặp mưa

Có anh ếch cốm cũng vừa đến nơi

Mưa to,gió lớn bời bời

Ếch cốm vừa nhảy vừa bơi lò cò

Mang lên một lá sen to

Làm cái ô lớn che cho bạn gà

ĐỀ KIỂM TRA TIẾNG VIỆT – LỚP 1 – NĂM HỌC 2020 - 2021

Môn: Tiếng Việt

Thời gian: 60 phút (không kể thời gian giao đề)

Họ và tên:Lớp 1.....Trường

Điểm	Lời nhận xét của giáo viên
	

A.Kiểm tra đọc (10 điểm)

1. Kiểm tra đọc thành tiếng(7 điểm).

- Gv làm 10 thăm, HS bốc thăm và đọc.

HS đọc một đoạn văn/ bài ngắn (có dung lượng theo quy định của chương trình Tiếng Việt 1) không có trong sách giáo khoa (do GV lựa chọn và chuẩn bị trước)
+ HS trả lời 1 câu hỏi về nội dung đoạn đọc do GV nêu ra.

2.Kiểm tra đọc hiểu(3 điểm)

Đọc thầm và trả lời câu hỏi

Học trò của cô giáo chim Khách

Cô giáo chim Khách dạy cách làm tổ rất tỉ mỉ.Chích chòe con chăm chú lắng nghe và ghi nhớ từng lời cô dạy

Sẻ con và Tu Hú con chỉ ham chơi,bay nhảy lung tung.Chúng nhìn ngược, ngó xuôi,nghiêng qua bên này, bên nọ, không chú ý nghe bài giảng của cô

Sau buổi học, cô giáo dặn các học trò phải về tập làm tổ.Sau mười ngày cô sẽ đến kiểm tra,ai làm tổ tốt và đẹp cô sẽ thưởng

Khoanh tròn vào đáp án đúng

Câu 1:(0.5 điểm) Chích chòe con nghe giảng như thế nào?

- A.Chích chòe ham chơi,bay nhảy lung tung
- B.Chích chòe chăm chú lắng nghe lời cô
- C. Chích chòe nhìn ngược ngó xuôi.không nghe lời

Câu 2: (0.5điểm) Sau buổi Học cô giáo dặn các học trò phải về làm gì?

- A.Các trò phải tập bay
- B.Các trò phải học và ghi bài đầy đủ
- C.Các trò phải tập làm tổ

Câu 3: (1điểm) Trong câu chuyện có mấy nhân vật được nhắc đến? Đó là những ai?

.....
.....

Câu 4: (1điểm) Qua câu chuyện,em muốn tuyên dương bạn nào?

.....

B. Kiểm tra viết (10 điểm)

1.Chính tả: (7 điểm)

1.GV đọc bài sau cho HS chép (Thời gian viết đoạn văn khoảng 15 phút)

Trong vườn thơm ngát hương hoa
Bé ngồi đọc sách gió hòa tiếng chim
Chú mèo ngủ mắt lim dim
Chị ngồi bậc cửa sâu kim giúp bà.

A large grid of graph paper. It consists of a 10x10 grid of squares. Each square is further divided into a 5x5 grid of smaller squares, creating a total of 50x50 small squares. The grid is used for drawing and calculations.

C.Bài tập (3điểm) : (từ 20 - 25 phút)

Câu 1:Nội đúng ? (M1) (0.5điểm)

Tuần tới lớp em

học tập thật giỏi

Mùa đông

tham gia chương trình văn nghệ

Em quyết tâm

nở trắng xóa, khắp vườn

Hoa xoan

tuyết phủ trắng xóa

Câu 2 : M1 (0.5điểm)

a. Điền k / c

Cóông mài sắt ...ó ngày nênim

b. Điền ng / ngh

Công cha như núi Thái Sơn
.....ĩã mẹ như nước tronguồn chảy ra

Câu 3: M.2(1 điểm)Viết từ ứng dụng dưới mỗi tranh (M2) (1 điểm)



.....

.....

.....

Câu 4: M.3(1 điểm) *Quan sát và viết lại nội dung của bức tranh ?*



BÀI KIỂM TRA . NĂM HỌC: 2020 - 2021

MÔN TIẾNG VIỆT - LỚP 1. Thời gian làm bài: 50 phút

Họ và tên:.....

I. Kiểm tra đọc (10 điểm)

1. Kiểm tra đọc thành tiếng (7 điểm)

- Gv làm 10 thăm, HS bốc thăm và đọc.

HS đọc một đoạn văn/ bài ngắn (có dung lượng theo quy định của chương trình Tiếng Việt 1) không có trong sách giáo khoa (do GV lựa chọn và chuẩn bị trước)

+ HS trả lời 1 câu hỏi về nội dung đoạn đọc do GV nêu ra.

2. Kiểm tra đọc hiểu(3 điểm).

Đọc thầm và trả lời câu hỏi

Cái kẹo và con cánh cam

Hôm nay có tiết luyện nói. Cô giáo hỏi: Khi đi học, em mang những gì?

Trung thấy khó nói. Bởi vì em đi học còn mang theo hôm thì cái kẹo, hôm thì con cánh cam. Cô và các bạn đều không biết. Nhưng Trung không muốn nói dối. Em kể ra các đồ dùng học tập, rồi nói thêm: Em còn mang kẹo và con cánh cam nữa ạ.

Khoanh tròn vào đáp án trả lời đúng

Câu 1:(0,5 điểm) Câu chuyện có tên gọi là gì? (M.1)

- A. Cái kẹo ngọt
- B. Cái kẹo và con cánh cam
- C. Con cánh cam
- D. Con cánh cam và cái kẹo

Câu 2: (0,5 điểm) Cô giáo hỏi các bạn điều gì?(M.1)

- A. Bài học hôm nay là gì?
- B. Các em hôm nay đi học có đầy đủ không
- C. Khi đi học, em mang theo những gì?

D.Đáp án A và C

Câu 3: (1 điểm) Trung mang theo những gì đi học?(M.2)

A.Trung mang theo đồ dùng học tập, kẹo và con cánh cam

B. Trung mang theo kẹo và con cánh cam

C. Trung mang theo đồ dùng học tập

D. Trung mang theo con cánh cam

Câu 4: (1 điểm) Trước khi đến lớp em cần phải mang những đồ dùng gì để học tập thật tốt? (M.3)

II. Kiểm tra viết (10 điểm)

1.Chính tả: (7 điểm)

GV đọc bài sau cho HS chép (Thời gian viết đoạn văn khoảng 15 phút)

Bà còng đi chợ trời mưa

Cái tôm cái tép đi đưa bà còng

Đưa bà qua quãng đường cong

Đưa bà về tận ngõ trong nhà bà

The image shows a large sheet of graph paper. It is organized into a grid of 40 squares, arranged in 4 rows and 10 columns. Each of these 40 squares is further divided into a 10x10 sub-grid of smaller squares. This creates a total of 4000 small squares across the entire sheet. The grid lines are thin and light gray, while the larger square boundaries are slightly more prominent.

2. Bài tập : (4 điểm)

Câu 1: ($M1 - 0.5$ điểm) Điền vào chỗ chấm d hay v

- Khu vườn ...ẩng....ẻ

– Trăng trònảnhach

- Nhớ thương ...a....iết

– Sức khoẻẻo...ai

Câu 2:(M1- 0.5 điểm) Nói từng ô ở cột trái với ô thích hợp ở cột phải

Trường học
Thiếu nhi.

1. là tấm gương sáng cho học sinh noi theo
2. là ngôi nhà thứ hai của em.

Thầy cô

3.là tương lai của đất nước.

Câu 3: (M2- 1điểm) Tìm và viết từ thích hợp vào chỗ chấm dưới mỗi tranh



.....

Câu 4:(M3- 1điểm) Quan sát tranh và viết nội dung của bức tranh đó

[illegible]

MÔN TIẾNG VIỆT - LỚP 1. Thời gian làm bài: 50 phút

Họ và tên:.....

LớpTrường Tiểu học Quỳnh Thanh B

I. Kiểm tra đọc (10 điểm)

1. Kiểm tra đọc thành tiếng (7 điểm)

- Gv làm 10 thăm, HS bốc thăm và đọc.

HS đọc một đoạn văn/ bài ngắn (có dung lượng theo quy định của chương trình Tiếng Việt 1) không có trong sách giáo khoa (do GV lựa chọn và chuẩn bị trước)

+ HS trả lời 1 câu hỏi về nội dung đoạn đọc do GV nêu ra.

2. Kiểm tra đọc hiểu(3 điểm).

Đọc thầm và trả lời câu hỏi

Cậu bé và đám cháy

Chủ nhật, một mình Huy ở nhà. Bỗng em ngửi thấy mùi khét, rồi thấy ngọn lửa và khói đen bò qua khe cửa. Cháy rồi !

Huy tự nhủ: Không được cuống! Em chạy đến bên điện thoại, gọi số 114: A lô, nhà cháu ở số 40 đường Bờ sông bị cháy. Cứu cháu với!.....

Xe cứu hỏa tới. Lính cứu hỏa tìm thấy Huy ngay. Ngọn lửa nhanh chóng bị dập tắt. Ai cũng khen Huy thông minh, dũng cảm.

Khoanh tròn vào đáp án trả lời đúng

Câu 1: (0,5 điểm) Huy ngửi thấy mùi gì?

A.Mùi hôi B.Mùi thơm C.Mùi khét D.Mùi khói

Câu 2: (0,5 điểm) Khi phát hiện bị cháy Huy đã gọi tới số điện thoại nào?

A.112 B.114 C.115 D.113

Câu 3: (1 điểm) Mọi người khen Huy như thế nào?

A.Khen Huy rất giỏi

B.Khen Huy nhanh nhẹn

D.Khen Huy thông minh, dũng cảm

.....

1.Chính tả: (7 điểm)

Trong đầm gì đẹp bằng sen

Nhụy vàng, bông trắng, lá xanh

[illegible]

A photograph of three red apples. One apple in the foreground is cut open, revealing its white flesh and a brown core. Two whole red apples are positioned behind it, one slightly to the left and one to the right. The apples have a glossy surface and a small green leaf is attached to the stem of the apple on the left. The background is plain white.

Quả chanh

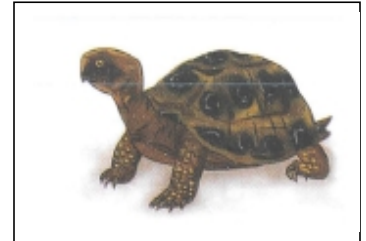
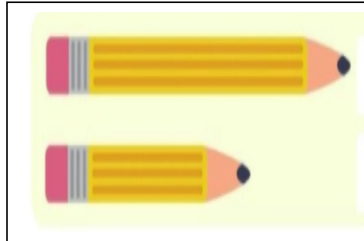
Câu 2:(M1- 0.5 điểm) a.Điền vần **iêng** hay vần **iên**

Hoa đồng t..... công ch.....

*b. Điền vần **uân** hay vần **uât***

h..... chương sản x.....

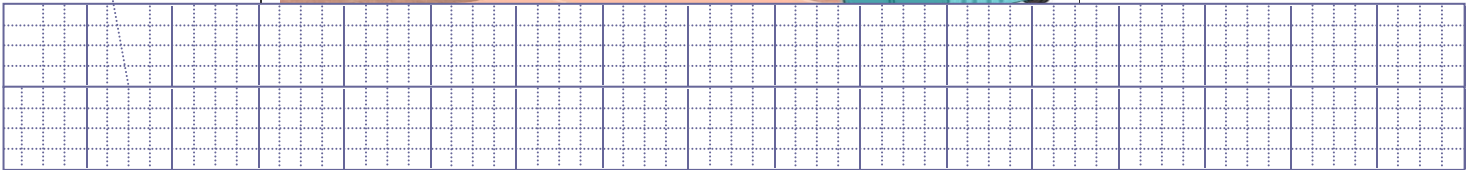
Câu 3:(M2- 1điểm)Viết từ ngữ dưới mỗi bức tranh



.....

.....

Câu 4:(M3- 1điểm) Quan sát tranh và viết nội dung của bức tranh đó



MÔN TIẾNG VIỆT - LỚP 1. Thời gian làm bài: 50 phút

Họ và tên:.....

LớpTrường Tiểu học.....

I. Kiểm tra đọc (10 điểm)

1. Kiểm tra đọc thành tiếng (7 điểm)

- Gv làm 10 thăm, HS bốc thăm và đọc.

HS đọc một đoạn văn/ bài ngắn (có dung lượng theo quy định của chương trình Tiếng Việt 1) không có trong sách giáo khoa (do GV lựa chọn và chuẩn bị trước)

+ HS trả lời 1 câu hỏi về nội dung đoạn đọc do GV nêu ra.

2. Kiểm tra đọc hiểu(3 điểm).

Đọc thầm và trả lời câu hỏi

Gấu con chia quà

Gấu mẹ bảo gấu con: Con ra vườn hái táo.Nhớ đếm đủ người trong nhà,mỗi người mỗi quả. Gấu con đếm kĩ rồi mới đi hái quả. Gấu con bung táo mời bố mẹ, mời cả hai em. Ô, thế của mình đâu nhỉ? Nhìn gấu con lúng túng, gấu mẹ tủm tỉm: Con đếm ra sao mà lại thiếu?

Gấu con đếm lại: Bố mẹ là hai, hai em nữa là bốn, đủ cả mà.

Gấu bố bảo: Con đếm giỏi thật, quên cả chính mình.

Gấu con gãi đầu: À....ra thế.

Gấu bố nói: Nhớ mọi người mà chỉ quên mình thì con sẽ chẳng mất phần đâu. Gấu bố dồn hết quả lại, cắt ra nhiều miếng, cả nhà cùng ăn vui vẻ

Khoanh tròn vào câu trả lời đúng:

Câu 1: (0,5 điểm) Nhà Gấu có bao nhiêu người?

A.3 người B.4 người C.5 người D.6 người

Câu 2: (0,5 điểm) Gấu con đếm như thế nào?

A.Bố mẹ là hai, hai em nữa là bốn

Câu 3: (1 điểm) Chia tảo như thế nào để cả nhà gấu cùng ăn vui vẻ?

B. Phần ai người đó ăn

II. Kiểm tra viết (10 điểm)

1.Chính tả: (7 điểm)

GV đọc bài sau cho HS chép (Thời gian viết đoạn văn khoảng 15 phút)

Đàn gà con

Những chú gà con trông thật đáng yêu. Minh các chú vàng óng như một cuộn tơ, hai mắt đen láy, nhỏ tí xíu như hai hạt đậu.

A large grid of 100 squares, each containing a smaller grid of 100 squares, forming a 10x10 grid of 10,000 squares. The grid is composed of 10 rows and 10 columns of larger squares. Each larger square is further divided into a 10x10 grid of smaller squares, creating a total of 10,000 small squares. The grid is used for mathematical exercises, such as counting or calculating area.

2.Bài tập : (3điểm)

Câu 1: ($M1 - 0.5$ điểm) Điền l/n vào chỗ chấm

Cầm chiếc cán bắtên

Nhưâm xòe phía trên

Me che mura cho bé

Cheắắ ,bé đừng quên.

Câu 2: (M1- 0.5 điểm) Câu 2: (M1- 0.5 điểm) Điền *oe* hoặc *oa*



H..... hồng.

Chích ch.....

Câu 3:(M2- 1điểm) Nối ô chữ ở cột A với ô chữ ở cột B cho phù hợp

A

Ngày tết

B

đi du lịch ở Đà Lạt

Mẹ em biểu bà

boi dưới nước

Con cá vàng

một hộp bánh

Cả nhà em

em học gói bánh chưng

Câu 4:(M3- 1điểm) Điền âm còn thiếu vào câu sau –và viết lại câu hoàn chỉnh

.....ú mèo con có đôi mắtòn xe như hai hòn bi ve

BÀI KIỂM TRA . NĂM HỌC: 2020 - 2021

MÔN TIẾNG VIỆT - LỚP 1. Thời gian làm bài: 50 phút

Họ và tên:.....

I. Kiểm tra đọc (10 điểm)

1. Kiểm tra đọc thành tiếng (7 điểm)

- Gv làm 10 thăm, HS bốc thăm và đọc.

HS đọc một đoạn văn/ bài ngắn (có dung lượng theo quy định của chương trình Tiếng Việt 1) không có trong sách giáo khoa (do GV lựa chọn và chuẩn bị trước)

+ HS trả lời 1 câu hỏi về nội dung đoạn đọc do GV nêu ra.

2. Kiểm tra đọc hiểu(3 điểm).

Đọc thầm và trả lời câu hỏi

Học làm tổ

Chích chòe, tu hú và sẻ con đến lớp cô chim khách để học cách làm tổ. Khi cô dạy, chích chòe chăm chú lắng nghe và ghi nhớ từng lời. Sẻ con và tu hú thì ham chơi. Cuối buổi học, cô dẫn trò về tập làm tổ. Sau mười ngày, cô kiểm tra.

Ngày cô đến, tu hú và sẻ con đều ấp úng: Thưa cô.....làm tổ khó quá ạ! Đến tổ chích chòe, cô khen: Tổ của con vừa chắc vừa đẹp. Cô tặng chích chòe quyển sách có nhiều tranh ảnh. Tu hú và sẻ con đều ân hận. Chúng hứa với cô sẽ chăm học để làm được tổ.

Khoanh tròn vào câu trả lời đúng:

Câu 1: (0,5 điểm) Trong câu chuyện có mấy nhân vật?

A.5 nhân vật

B.4 nhân vật

C.3 nhân vật

D.6 nhân vật

Câu 2: (0,5 điểm) Khi đi học Chích chòe như thế nào?

A.Lười biếng

B.Chăm chú nghe cô giáo giảng

C.Chăm chú lắng nghe, ghi nhớ từng lời

D.Nói chuyện k tập trung

Câu 3: (1 điểm) Nối đúng

Chích chòe

Ham chơi

Sẻ con và tu hú

Chăm chú, nghe giảng

II. Kiểm tra viết (10 điểm)

1. Chính tả: (7 điểm)

GV đọc bài sau cho HS chép (Thời gian viết đoạn văn khoảng 15 phút)

Ngay giữa sân trường, sừng sững một cây bàng. Mùa đông, cây vươn dài những cành khẳng khiu, trụi lá. Xuân sang, cành trên cành dưới chỉ chít những lộc non mơn mớn

2. Bài tập : (3 điểm)

Câu 1: (M1 – 0.5 điểm) Viết đúng tên nghề nghiệp dưới mỗi bức tranh



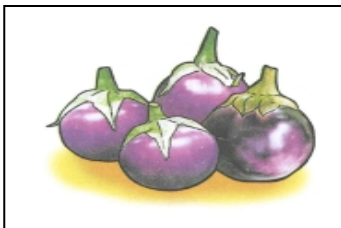
Câu 2: (M1- 0.5 điểm) Điền **ng/gh** tiếp vào chỗ chấm

Miu cuộn tròn trong lòng mẹ ,.....ủ một giấcon lành .

Cáiì bằng một gang tay

.....i chép, tô vẽ, mỗi ngày ngán đi

Câu 3: (M2- 1 điểm) Nói mỗi hình vẽ với ô chữ cho phù hợp



Gà trống

Bắp ngô

Cà tím

Câu 4:(M3- 1điểm) Quan sát tranh và viết nội dung của bức tranh đó



Sông Hương

Sông Hương là một bức tranh phong cảnh gồm nhiều đoạn mà mỗi đoạn đều có vẻ đẹp riêng của nó.

Bao trùm lên cả bức tranh là một màu xanh có nhiều sắc độ đậm nhạt khác nhau: màu xanh thắm của da trời, màu xanh biếc của cây lá, màu xanh non của những bãi ngô, thậm chí in trên mặt nước.

Sông Hương là một đặc ân của thiên nhiên dành cho Huế, làm cho không khí thành phố trở nên trong lành, làm tan biến những tiếng ồn ào của chợ búa, tạo cho thành phố một vẻ êm đềm.

Câu 1: Bao trùm lên bức tranh là màu gì?

- A. Màu đỏ có nhiều sắc độ đậm nhạt
- B. Màu hồng có nhiều màu sắc
- C. Màu xanh có nhiều độ sắc đậm nhạt

Câu 2: (0,5 điểm) Bài văn trên có mấy câu và mấy đoạn

- A. 6 câu, 3 đoạn
- B. 3 câu, 3 đoạn
- C. 4 câu, 3 đoạn

Câu 3: (1 điểm) Điều đặc ân Sông Hương không dành cho Huế là?

- A. Làm cho thiên nhiên trong lành
- B. Làm tan biến tiếng ồn ào của chợ búa
- C. Làm thành phố bị ô nhiễm
- D. Tạo cho thành phố một vẻ êm đềm

Câu 4: (1 điểm) Qua câu chuyện trên .điều em thích nhất ở Sông Hương là gì?.....

II. Kiểm tra viết (10 điểm)

1.Chính tả: (7 điểm)

GV đọc bài sau cho HS chép (Thời gian viết đoạn văn khoảng 15 phút)

Tây Nguyên giàu đẹp lắm

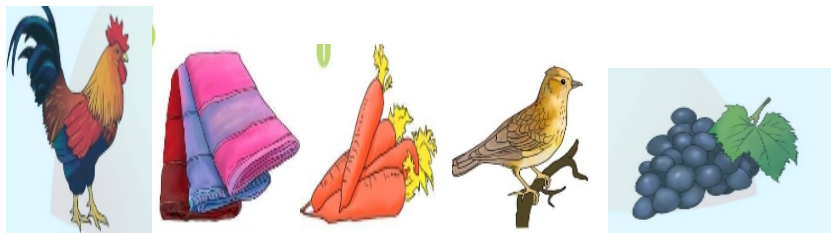
Tây Nguyên giàu đẹp lắm. Mùa xuân và mùa thu ở đây trời mát dịu, hương rừng thoang thoảng đưa. Bầu trời trong xanh, đẹp tuyệt. Bên bờ suối, những khóm hoa đủ màu sắc đua nở.

2.Bài tập (4 điểm) : (từ 20 - 25 phút)

Câu 1:(M1 – 0.5 điểm) Điền vào chỗ chấm c hay k

.....im chỉ., quảam

Câu 2:(M1- 0.5 điểm) Nói mỗi hình vẽ với ô chữ cho phù hợp



Chim sơn ca

con gà

khăn mặt

củ cà rốt

chùm nho

Câu

3:(M2 - 1 điểm) Chọn từ trong ngoặc điền vào chỗ

trống trong câu cho phù hợp

Em viếtchì.

(bút, tô, gọt)

Câu 4:(M3- 1 điểm):Quan sát tranh rồi viết 1 câu phù hợp với nội dung bức tranh.



.....

Thời gian làm bài: 60 phút

A. Kiểm tra đọc (10 điểm)

2. Kiểm tra đọc thành tiếng (7 điểm)

- Gv làm 10 thăm, HS bốc thăm và đọc.

HS đọc một đoạn văn/ bài ngắn (có dung lượng theo quy định của chương trình Tiếng Việt 1) không có trong sách giáo khoa (do GV lựa chọn và chuẩn bị trước)

+ HS trả lời 1 câu hỏi về nội dung đoạn đọc do GV nêu ra.

3. Kiểm tra đọc hiểu(3 điểm).

Đọc thêm và trả lời câu hỏi

Bà còng đi chợ trời mưa

Bà còng đi chợ trời mưa

Cái tôm cái tép đi đưa bà còng

Đưa bà qua quãng đường cong

Đưa bà về tận ngõ trong nhà bà

Tiền bà trong túi rơi ra

Tép tôm nhất được trả bà mua rau.

Khoanh vào đáp án đúng và trả lời câu hỏi

Câu 1: (M1- 0.5 điểm) Bà còng trong bài ca dao đi chợ khi nào?

A. Trời nắng

B. Trời mát

C. Trời mưa

D.Trời bão

Câu 2: (M1-0.5 điểm) Ai đưa bà còn đi chợ?

A. Cái tôm, cái bóng

B. Cái tôm, cái tép.

C. Cái tôm, cái cá. D. Cái tôm, cái cua.

Câu 3: (M2- 1 điểm) Khi nhặt được tiền của bà trong túi rơi ra, tép tôm làm gì?

A. Mang trả bà

B. Mang đi mua rau

C. Mang cho bạn

D. Mang về nhà

Câu 4: (M3 – 1 điểm) Khi nhặt được đồ của người khác đánh rơi, em nên làm gì?

II. Kiểm tra viết (10 điểm)

1.Chính tả: (7 điểm)

GV đọc bài sau cho HS chép (Thời gian viết đoạn văn khoảng 15 phút)

A large grid of graph paper. The grid consists of 20 columns and 10 rows of squares. Each square is divided into four smaller squares by a dotted line, creating a 5mm grid. The outer border of the grid is a solid line, and the inner border is a dotted line.

ĐỀ KIỂM TRA TIẾNG VIỆT

A. Kiểm tra đọc (10 điểm)

4. Kiểm tra đọc thành tiếng (7 điểm)

- Gv làm 10 thăm, HS bốc thăm và đọc.

HS đọc một đoạn văn/ bài ngắn (có dung lượng theo quy định của chương trình Tiếng Việt 1) không có trong sách giáo khoa (do GV lựa chọn và chuẩn bị trước)

+ HS trả lời 1 câu hỏi về nội dung đoạn đọc do GV nêu ra.

2. Kiểm tra đọc hiểu (3 điểm).

Đọc thêm và trả lời câu hỏi

Cây nhãn ở vườn có tổ chim chào mào. Ngày nào Tí cũng thấy chim mẹ tha cọng cỏ khô về xây tổ. Anh Tèo rủ Tí: “ Khi nào có chim non sẽ trèo lên cây để bắt chim “. Mẹ nghe được, mẹ không đồng ý. Mẹ bảo: Đất lành thì chim mới về làm tổ .

Khoanh vào đáp án đúng và trả lời câu hỏi

Câu 1: (M1- 0.5 điểm) Trong câu chuyện có nhân vật nào?

A. Tí, Tú

B. Tèo, Tí

C. My, Ti

Câu 2: (M1-0.5 điểm) Chim mẹ xây tổ bằng vật liệu gì ?

A. Rơm khô

B. Giẻ rách

C.Cộng cỏ khô

Câu 3: (M2- 1 điểm) Đúng ghi Đ / Sai ghi S?

A.Mẹ Đồng ý cho Tèo và Tí trèo lên cây bắt chim

B.Mẹ không đồng ý cho Tèo và Tí trèo lên cây bắt cây bắt chim

Câu 4: (M3 – 1 điểm) Nếu em thấy bạn Tí và Tèo treo lên cây bắt chim non thì em sẽ khuyên bạn điều gì?

A large rectangular area filled with a grid of small squares. The grid is composed of solid blue lines forming the outer border and dotted blue lines forming the inner grid pattern. The grid is 20 squares wide and 10 squares high.

II. Kiểm tra viết (10 điểm)

1.Chính tả: (6 điểm)

GV đọc bài sau cho HS chép (Thời gian viết đoạn văn khoảng 15 phút)

Ở làng quê, khi bình minh lên không khí rất mát mẻ. Mọi người thức dậy và làm những điều mình thích. Cuộc sống rất nhộn nhịp và hối hả. Nhưng khi ánh sáng tắt dần và màn đêm buông xuống, cảnh vật trở nên tĩnh mịch và bình yên.

[illegible]

[illegible]

Bài tập (4 điểm) : (từ 20 - 25 phút)

Câu 1: (M1 – 0.5 điểm) Điền vào chỗ chấm ênh hay êch

l..... hàng

b.....viện**b..... vực**

con.....

Câu 2: (M1- 0.5 điểm) *Viết đúng tên nghề nghiệp dưới mỗi bức tranh*



.....



.....

Câu 3: (M2 - 1 điểm) Nói đúng (M2) (1 điểm)

Bé Linh

lái máy bay trực thăng

Bác sĩ

thích chơi cầu trượt ở nhà trẻ

Anh phi công

đang khám bệnh cho em bé

Câu 4: (M3- 1 điểm): Quan sát và nêu nội dung của bức tranh?



ĐỀ KIỂM TRA

MÔN THI: TIẾNG VIỆT 1

Thời gian làm bài 60 phút

A/ KIỂM TRA ĐỌC: (10 điểm)

I. ĐỌC THÀNH TIẾNG: (7 điểm)

1. Đọc các vần:

Ua, ưu, ươu, ong, ương, anh, inh, uôm, ot, ôt.

2. Đọc các từ:

Mũi tên, mưa phùn, viên phấn, cuộn dây, vườn nhãn, vòng tròn, vàng trắng, bay liệng, luồng cày, đường hầm.

3. Đọc các câu:

+ Những bông cải nở rộ nhuộm vàng cả cánh đồng.

+ Trên trời, bướm bay lượn từng đàn.

II. ĐỌC HIỂU: (3 điểm)

*** Đọc thầm và làm bài tập: Nối các từ ở cột A với các từ ở cột B để tạo thành cụm từ có nghĩa.**

A/

Vườn nhãn

B/

Đều cố gắng

Từng đàn

Tung bôm

Ngựa phi

Bướm bay lượn

Bé và bạn

Sai trĩu quả

B/ KIỂM TRA VIẾT: (10 điểm)

1. Viết cá từ: **ghế đệm, nhuộm vải, sáng sớm, đường hầm** (7 điểm)

2. Làm các bài tập: (3 điểm)

Chọn vần, phụ âm đầu thích hợp điền vào chỗ trống:

a. Chọn vần thích hợp điền vào chỗ

ong hay **ông**: con cây th.....

b. Chọn phụ âm đầu **x , s , ngh, ng** thích hợp điền vào chỗ trống (1 điểm)

Láen e đập. ĩ ngợi ửi mùi.

ĐỀ KIỂM TRA TIẾNG VIỆT

A.Kiểm tra đọc (10 điểm)

5. Kiểm tra đọc thành tiếng (7 điểm).

- Gv làm 10 thăm, HS bốc thăm và đọc.

HS đọc một bài tập đọc (có dung lượng theo quy định của chương trình Tiếng Việt 1) không có trong sách giáo khoa hoặc (do GV lựa chọn và chuẩn bị trước)

+ HS trả lời 1 câu hỏi về nội dung đoạn đọc do GV nêu ra.

2. Kiểm tra đọc hiểu (3 điểm)

Đọc thêm và trả lời câu hỏi.

Mầm sống

Một hạt giống nhỏ rớt xuống và bị chôn trong lớp đất mềm.Khi cơn mưa trút xuống, nước thấm vô lòng đất. Hạt giống uống dòng nước mát. Rễ sớm mọc ra, tựa như nhữn ngón chân bám chặt trong lòng đất. Mầm non vượt trên mặt đất.Thân và lá nhú ra, ngưỡn lên như thể để nghe tiếng thở của không gian.

Khoanh vào đáp án đúng và trả lời câu hỏi.

Câu 1: (M1- 0.5 điểm) Bài văn có tên là gì ?

A. Hạt giống

B. Mầm sống

C. Mầm non

Câu 2: (M1-0.5 điểm) Bài văn có bao nhiêu câu ?

A. 6 câu

B. 5 câu

C. 7 câu

Câu 3: (M2- 1 điểm)) Hạt bị chôn trong ?

A. Dưới lòng đất

B. Trong mặt đất

C.Trong lớp đất mềm

Câu

4: (M3 – 1 điểm) Những chữ cái nào được viết hoa ?

GV đọc bài sau cho HS chép (1 học sinh viết đoạn văn khoảng 15 phút).

Con cáo và chùm nho

Một con cáo nhìn thấy những chùm nho chín mọng trên cành liền tìm cách hái chúng.

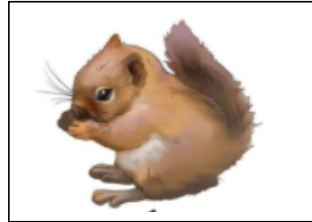
Nhưng loay hoay mãi Cáo ta vẫn không với tới được chùm nho. Để dẹp nổi bực mình, cáo ta bèn nói:

- **Nho còn xanh lắm!**

[illegible]

Bài tập (4 điểm) : (từ 20 - 25 phút)

Câu 1: (M1 – 0.5 điểm) Điền từ thích hợp dưới mỗi bức tranh



.....

.....

.....

.....

Câu 2: (M1- 0.5 điểm) Nói đúng tên quả vào mỗi hình ?



Quả xoài

Dâu tây

Quả táo

Quả chanh

Câu 3: (M2 - 1 điểm) Viết thành câu hoàn chỉnh (M2) (1 điểm)



là bạn của nhà nông .

.....

Chiếc  có màu xanh rất đẹp.



.....

Câu 4: (**M3- 1 điểm**): Em hãy viết đầy đủ họ và tên của người bạn mà em yêu thích nhất .

[illegible]

ĐỀ KIỂM TRA TIẾNG VIỆT NĂM HỌC 2020 – 2021

A. Kiểm tra đọc (10 điểm)

6. Kiểm tra đọc thành tiếng (7 điểm).

- Gv làm 10 thăm, HS bốc thăm và đọc.

HS đọc một đoạn văn/ bài ngắn (có dung lượng theo quy định của chương trình Tiếng Việt 1) không có trong sách giáo khoa (do GV lựa chọn và chuẩn bị trước)

+ HS trả lời 1 câu hỏi về nội dung đoạn đọc do GV nêu ra.

2. Kiểm tra đọc hiểu (3 điểm)

Đọc thêm và trả lời câu hỏi.

Bão sắp về. Từ chiều tối Quỳnh đã rất bồn chồn, lo lắng, cứ luynes quynh giúp bố mẹ khuân đồ ngoài sân vào trong nhà. Đêm đến, Quỳnh không thể ngủ được vì tiếng chân mọi người chạy huynh huych ngoài ngõ cả đêm để chống bão.

Khoanh vào đáp án đúng và trả lời câu hỏi

Câu 1: (M1- 0.5 điểm) Tâm trạng của Quỳnh trước khi bão về như thế nào?

A. lo lắng

B.bồn chồn

C. bồn chồn, lo lắng

Câu 2: (M1-0.5 điểm) Tại sao quỳnh lại không ngủ được ?

A. Vì tiếng chân của mọi người chạy huỳnh huých

B. Vì mưa to quá

C. Vì mọi người nói chuyện to quá

Câu 3: (*M2- 1 điểm*) Đúng ghi Đ ? Sai ghi S?

A.Quỳnh giúp bố mẹ khuân đồ trong nhà ra ngoài sân

10

B. Quỳnh giúp bố mẹ khuân đồ ngoài sân vào trong nhà

1

Câu 4: (M3 – 1 điểm) Em đã làm những việc gì giúp đỡ bố mẹ?

II. Kiểm tra viết (10 điểm)

1.Chính tả: (6 điểm)

GV đọc bài sau cho HS chép (Thời gian viết đoạn văn khoảng 15 phút)

Lượng

Chú bé loắt choắt

Cái xắc xinh xinh

Cái chân thoăn thoắt

Cái đầu nghênh nghênh

Ca –lô đội lệch

Môn huyết sáo vang

Như con chim chích

Nhảy trên trường vàng

[illegible]

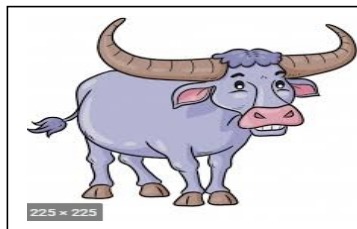
Bài tập (4 điểm) : (từ 20 - 25 phút)

Câu 1: (M1 – 0.5 điểm) Chọn phụ âm đầu x, s, ngh, ng thích hợp điền vào chỗ chấm

Láen ,e đáp.

.....ĩ ngọì , ủỉ mùỉ.

Câu 2: (M1- 0.5 điểm) Nói mỗi hình vẽ với ô chữ cho phù hợp



Cô tiên

Quả chuông

Con trâu

Câu3:(M2 -

1

điểm) Nối đúng (M2) (1 điểm)

Anh Bình

phủ đầy mây trắng

Rừng cây

nướm nượp xe cộ

Phố xá

là bộ đội hải quân

Câu 4:(M3- 1 điểm):**Điền đúng** : *chích, vàng, minh, chanh*

Chimsà xuống cành

Giọt sương trên lá long lanh mắt nhìn

Giàn mướp cũng đượm sắc

Bìnhrải nắng mênh mang quê nhà